

Bản án số: 08/2016/HNGĐ-ST
Ngày: 22/06/2016

*V/v. Tranh chấp về
Hôn nhân và Gia đình.*

NHÂN DANH
N- ÓC CỘNG HOÀ XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN- TỈNH HOÀ BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà **Nguyễn Thị Thanh Hoa**.

- Hội Thẩm Nhân Dân:

1. Ông **Bùi Văn Ôn**.

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu;

2. Ông **Bùi Văn Thiệu**

Nghề nghiệp: Cán bộ;

Nơi công tác: Ban dân vận huyện ủy huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình.

- Th- ký ghi biên bản phiên toà: bà **Lê Thị Hồng**- Th- ký Toà án huyện Lạc Sơn - tỉnh Hoà Bình.

- Kiểm sát viên tham gia phiên toà: ông **Lê Xuân Trọng**- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

Ngày 22 tháng 06 năm 2016, tại trụ sở ủy ban nhân dân xã Liên Vũ- huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2016/TLST ngày 09 tháng 03 năm 2016 tranh chấp về Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2016/QĐXX-ST ngày 20/05/2016 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: chị **Bùi Thị Són**, sinh năm 1981, Trú tại: xóm Mương, xã Định Cư, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình (có mặt);

+ Bị đơn: anh **Bùi Văn Khải**, sinh năm 1990, Trú tại: xóm Mương, xã Định Cư, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Trong đơn ly hôn đề ngày 01/03/2016 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Bùi Thị Són trình bày:

1. Về hôn nhân:

Chị và anh Bùi Văn Khải kết hôn với nhau năm 2011 tại UBND xã Định Cư - trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Khải thường xuyên uống rượu say, chơi bời, đánh đập, xúc phạm chị. Chị đã cho anh Khải rất nhiều thời gian để sửa chữa nhưng anh Khải không thay đổi. Cuộc sống chung giữa anh chị rất căng thẳng nặng nề hiện đã sống ly thân khoảng 4 tháng nay không còn quan tâm đến nhau. Nay chị làm đơn xin ly hôn để giải phóng cho cả hai.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Bùi Bình Dương, sinh ngày 26/03/2012 và Bùi Thị Linh, sinh ngày 19/5/2014. Khi ly hôn chị Són xin trực tiếp nuôi cháu Linh và giao anh Khải nuôi cháu Dương. Chị Són cũng yêu cầu anh Khải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với chị.

3. Về tài sản: chị Són trình bày anh chị có ngôi nhà cấp 4 trị giá 40.000.000đ tại xóm Mương - xã Định Cư - huyện Lạc Sơn - tỉnh Hòa Bình khi ly hôn chị xin giao cho anh Khải sử dụng để nuôi con và không yêu cầu anh Khải phải thanh toán tiền chênh lệch chia tài sản chung cho chị.

4. Về công nợ chung: chị Són trình bày không có.

Ngoài ra chị Són không có yêu cầu gì thêm.

Quan điểm của anh Bùi Văn Khải:

1. Về hôn nhân: Anh Khải không nhất trí ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng chỉ đến mức phải ly hôn. Anh Khải hứa sẽ sửa chữa lỗi lầm và mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái.

2. Về con chung: Anh Khải yêu cầu được nuôi cả hai con chung và chị Són phải cấp dưỡng nuôi con chung với anh.

Về các vấn đề khác anh Khải nhất trí với quan điểm của chị Són.

Ngoài ra anh Khải không có ý kiến gì bổ sung thêm.

Phát biểu quan điểm tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình công nhận việc chấp hành đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX, các đ- ơng sự từ khi thụ lý đến tr- ớc khi HĐXX nghị án và đề nghị HĐXX tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

XÉT THẤY

1. Về tố tụng: tại phiên tòa xét xử lần thứ nhất, anh Bùi Văn Khải vắng mặt nên HĐXX đã phải hoãn phiên tòa. Phiên tòa mở lại lần thứ 2 anh Khải tiếp tục vắng mặt do đi làm ăn xa không thể xin nghỉ đ- ợc và có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Sỗn không yêu cầu hoãn phiên tòa. Xét thấy việc xét xử vắng mặt anh Khải không ảnh h- ưởng đến quá trình giải quyết vụ án và phù hợp qui định tại Điều 199 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 đ- ợc sửa đổi bổ sung năm 2011 do đó HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Khải là phù hợp.

2. Về hôn nhân: Quá trình giải quyết vụ án chị Sỗn xin ly hôn; anh Khải xin đoàn tụ. Sau khi xác minh tại địa ph- ơng HĐXX xét thấy:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Sỗn và anh Khải là hợp pháp. Vợ chồng thực sự có mâu thuẫn do anh Khải mãi mê tụ tập bạn bè uống r- ợu say. Vợ chồng nhiều lần mắng chửi thậm chí xô xát, bất hòa đã có sự can thiệp của chính quyền xóm nhiều lần, anh Khải hứa sửa chữa nh- ng không thay đổi. Hiện chị Sỗn đã bỏ về nhà ngoại và sống ly thân với anh Khải khoảng 4 tháng nay.

Từ nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa chị Sỗn và anh Khải đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không thể đạt đ- ợc nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Sỗn là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GD năm 2014.

3. Về con chung: chị Sỗn và anh Khải có 02 con chung là Bùi Bình D- ơng, sinh ngày 26/03/2012 và Bùi Thị Linh, sinh ngày 19/5/2014. Khi ly hôn chị Sỗn xin trực tiếp nuôi cháu Linh và giao anh Khải nuôi cháu D- ơng; Anh Khải xin trực tiếp nuôi cả hai con chung. Chị Sỗn và anh Khải đều ch- a yêu cầu cấp d- ỡng nuôi con chung. Kết quả xác minh tại địa ph- ơng xác định chị Sỗn và anh Khải đều có đầy đủ điều kiện để nuôi d- ỡng, giáo dục con chung. Tuy nhiên do điều kiện kinh tế khó khăn nên anh chị

đều đi làm thuê xa, con cái đều cần có sự phụ giúp trông nom của hai bên ông bà nội, ngoại.

Xuất phát từ điều kiện thực tế của chị Sỏn và anh Khỏi; căn cứ các Điều 81; 82; 83 Luật HN&GD năm 2014, HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Sỏn giao cháu Bùi Thị Linh cho chị Sỏn trực tiếp nuôi d- ỡng và giao cháu Bùi Bình D- ỡng cho anh Khỏi trực tiếp nuôi d- ỡng là phù hợp.

Vấn đề cấp d- ỡng nuôi con sẽ đ- ợc giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu theo qui định tại các Điều 82; 83 Luật HN&GD năm 2014.

4. Về tài sản: Cần chấp nhận sự thỏa thuận tự nguyện và hợp pháp của anh Khỏi và chị Sỏn nh- sau: giao anh Khỏi sử dụng ngôi nhà cấp 4 trị giá 40.000.000đ tại xóm M- ợng- xã Định C- - huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình. Anh Khỏi không phải thanh toán tiền chênh lệch chia tài sản chung cho chị Sỏn.

5. Về công nợ chung: Hai bên khai nhận không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

6. Về án phí: chị Sỏn phải chịu án phí theo qui định tại Khoản 4 Điều 131 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 8 Điều 27 pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/2/2009 của Ủy ban th- ờng vụ Quốc hội

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 199 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 đã đ- ợc sửa đổi bổ sung năm 2011

- Xử: Cho chị Bùi Thị Sỏn đ- ợc ly hôn anh Bùi Văn Khỏi.

- Về con chung: xử giao cháu Bùi Thị Linh, sinh ngày 19/5/2014 cho chị Sỏn trực tiếp nuôi d- ỡng; giao cháu Bùi Bình D- ỡng, sinh ngày 26/3/2012 cho anh Khỏi trực tiếp nuôi d- ỡng kể từ tháng 6/2016 trở đi cho đến khi các cháu Linh; cháu D- ỡng đủ 18 tuổi. Hai bên ch- a yêu cầu cấp d- ỡng nuôi con chung. Hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai đ- ợc cản trở.

- Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 131 Bộ luật tố tụng dân sự buộc chị Sỏn phải chịu 200.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Sỏn đã nộp 200.000đ dự phí theo biên lai thu

tiền số 0000828 ngày 09/03/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay
chị Sỏn không phải nộp án phí nữa.

Đã báo cho nguyên đơn có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ
ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày
bản án hoặc trích lục án đ- ọc tổng đạt hợp lệ hoặc đ- ọc niêm yết công khai tại trụ sở
UBND nơi c- trú của bị đơn.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHA huyện Lạc sơn;.
- UBND xã Định C- ;
- Đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**